

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110

Mã sản phẩm 42753GM9743 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB300R, CB500F, CB500X, CBR500R, ICON E, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110

Phụ tùng xe máy mã 42753GM9743 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB300R, CB500F, CB500X, CBR500R, ICON E, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/van-banh-xe-42753-gm9-743-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-500-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-super-cub-vario-160-vision-110--42753GM9743> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110



SKU	42753GM9743
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, CB300R, CB500F, CB500X, CBR500R, ICON E, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 125/160, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB300R: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500F: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CBR500R: 2019,2021 ICON E: 2025 NX500: 2025 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 REBEL 300 REBEL 500: 2021,2023 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2026 SUPER CUB C125: 2018,2019 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
DVT	Cái
Giá lẻ	61.306đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	43,790đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	46,269đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	48,747đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	51,639đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	61,306đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 42753GM9743 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- 1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA CBR150R (2021)** — HONDA · CB300R · 2021 · CATALOGUE CB300R (2019+) · chi tiết số 2
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-truoc-honda-cbr150r-2021--EPCDOV0003321>
- 2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (CB400XA, CB500X, CB500XAK / L / M) HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-xe-truoc-cb400xa-cb500x-cb500xak-l-m-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004933>
- 3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (CB500FK, CB500FAK / L / M) HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F · 2021 · CATALOGUE CB500F (2021+) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-xe-truoc-cb500fk-cb500fak-l-m-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004863>
- 4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (CBR500RK, CBR500RAK / L / M) HONDA CBR500R (2021)** — HONDA · CBR500R · 2021 · CATALOGUE CBR500R (2021) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-xe-truoc-cbr500rk-cbr500rak-l-m-honda-cbr500r-2021--EPCDOV0004214>
- 5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA CB500X** — HONDA · CB500X · 2019,2020 · CATALOGUE CB500X (2019+) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-xe-truoc-honda-cb500x--EPCDOV0001093>
- 6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA CBR500R (2019)** — HONDA · CBR500R · 2019 · CATALOGUE CBR500R (2019) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-xe-truoc-honda-cbr500r-2019--EPCDOV0004147>
- 7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-banh-xe-truoc-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001795>
- 8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 40 CATALOGUE VÀNH TRƯỚC, ĐĨA PHANH TRƯỚC NX500 (2025)** — HONDA · NX500 · 2025 · CATALOGUE NX500 (2025) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-40-catalogue-vanh-truoc-dia-phanh-truoc-nx500-2025--EPCDOV0005664>
- 9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 41 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (CB500FAN) HONDA CB500F (2021+)** — HONDA · CB500F · 2021 · CATALOGUE CB500F (2021+) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-41-catalogue-banh-xe-truoc-cb500fan-honda-cb500f-2021--EPCDOV0004864>
- 10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 14 - 41 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (CB500XAN) HONDA CB500X (2021+)** — HONDA · CB500X · 2021 · CATALOGUE CB500X (2021+) · chi tiết số 1
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-14-41-catalogue-banh-xe-truoc-cb500xan-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004934>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Bạc cách bánh sau bên hông 42312-K0Z-900 HONDA	42312K0Z900	64.620đ
Cụm hông tải sau 42615-K0Z-900 HONDA	42615K0Z900	1.545.424đ
Ổng cách vòng bi bánh sau 42620-K0Z-900 HONDA	42620K0Z900	109.356đ
Ổng cách vòng bi bánh sau 42625-K0Z-900 HONDA	42625K0Z900	61.306đ
Van la-zăng (TRITON) 42753-KWF-901 HONDA SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	42753KWF901	37.535đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 42753GM9743. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 42753GM9743*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (42753GM9743) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/van-banh-xe-42753-gm9-743-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-500-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-super-cub-vario-160-vision-110--42753GM9743>

MLA (9th ed.):

"Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (42753GM9743) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/san-pham/van-banh-xe-42753-gm9-743-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-500-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-super-cub-vario-160-vision-110--42753GM9743>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (42753GM9743) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/san-pham/van-banh-xe-42753-gm9-743-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-cb-500-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-super-cub-vario-160-vision-110--42753GM9743>.

Tài liệu này

Van bánh xe 42753-GM9-743 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110 (42753GM9743) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.